

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2025**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền (“Công ty” hoặc “KDH”)
- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 1 & 2, Lầu 11 Saigon Centre, 67 Lê Lợi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: 028 3820 8858 Fax: 028 3820 8859
- Email: info@khangdien.com.vn
- Vốn điều lệ: 11.222.148.990.000 đồng (Mười một nghìn, hai trăm hai mươi hai tỷ, một trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: KDH
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCĐ”):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ_ĐHĐCĐ	24/4/2025	- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; - Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024; - Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024; - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024; - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2024; - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán; - Thông qua danh sách công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty; - Thông qua Báo cáo thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2024 đã được kiểm toán; - Thông qua chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và đề xuất mức thù lao năm 2025;

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Mai Trần Thanh Trang	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	22/4/2022	
2	Ông Lý Điền Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	22/4/2022	
3	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	Thành viên HĐQT (không điều hành)	22/4/2022	
4	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên độc lập HĐQT	22/4/2022	
5	Ông Vương Văn Minh	Thành viên HĐQT	22/4/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Bà Mai Trần Thanh Trang	14/14	100%	
2	Ông Lý Điền Sơn	14/14	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	14/14	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	14/14	100%	
5	Ông Vương Văn Minh	14/14	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”)

- Giám sát việc phối hợp chuẩn bị tài liệu, chương trình họp, công tác điều hành, tổ chức cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2025 theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông hiện hữu; phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty theo Nghị quyết số 01/2025/NQ_ĐHCĐ ngày 24/4/2025 của ĐHCĐ.
- Giám sát việc thực hiện các chủ trương, kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Bộ phận Kiểm toán nội bộ (“Bộ phận KTNB”)

a. Thông tin về các thành viên của Bộ phận KTNB và các cuộc họp:

Stt	Thành viên Bộ phận KTNB	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Trương Thị Sương	Trưởng Bộ phận KTNB	3/3	100%
2	Ông Đặng Thế Lương	Thành viên Bộ phận KTNB	3/3	100%
3	Ông Nguyễn Văn Dũng (*)	Thành viên Bộ phận KTNB	1/1	100%
4	Ông Nguyễn Thành Ân (*)	Thành viên Bộ phận KTNB	2/2	100%

(*) Ông Nguyễn Văn Dũng: miễn nhiệm ngày 16/6/2025; Ông Nguyễn Thành Ân: được bổ nhiệm ngày 16/6/2025.

b. Hoạt động của Bộ phận KTNB:

- Thực hiện công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Quy chế Kiểm toán nội bộ.
- Báo cáo, trình HĐQT phê duyệt Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024.
- Triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 đã được HĐQT thông qua theo Quy trình Kiểm toán nội bộ.
- Trình HĐQT phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026.

Ngoài ra, các thành viên của Bộ phận KTNB thường xuyên cập nhật quy định pháp luật liên quan, tự bồi dưỡng kiến thức, tích lũy kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực chuyên môn.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01A/2025/NQ_HĐQT	21/02/2025	Thông qua nội dung các kiến nghị tại Báo cáo Kiểm toán nội bộ năm 2024 của Bộ phận Kiểm toán nội bộ	100%
2	01/2025/NQ_HĐQT	06/03/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty	100%
3	02/2025/NQ_HĐQT	03/04/2025	Thông qua việc triệu tập cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và nội dung các báo cáo, tờ trình tại Đại hội	100%
4	03/2025/NQ_HĐQT	03/04/2025	Thông qua việc Công ty phát hành văn bản cam kết sẽ thanh toán toàn bộ nghĩa vụ nợ đến hạn đối với khoản vay 1.250 tỷ đồng của Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc (“Khang Phúc”) tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hà Nội trong trường hợp Khang Phúc không thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ đối với khoản vay này.	100%
5	04/2025/NQ_HĐQT	10/04/2025	Thông qua chủ trương việc Khang Phúc điều chỉnh tổng vốn đầu tư của dự án Khu công nghiệp Lê Minh Xuân mở rộng, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh từ 1.147.617.805.000 đồng lên 4.190.717.000.000 đồng.	100%
6	05/2025/NQ_HĐQT	09/05/2025	Thông qua Đơn từ nhiệm chức danh Kế toán trưởng của Bà Phạm Thị Thu Thủy từ ngày 15/5/2025 và bổ nhiệm Bà Đặng Thị Thùy Trang giữ chức danh Kế toán trưởng kể từ ngày 15/05/2025	100%
7	06/2025/NQ_HĐQT	12/05/2025	Thông qua việc sử dụng toàn bộ số tiền thưởng 2% trên lợi nhuận sau thuế năm 2024 cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc với số tiền là 16.208.271.080 đồng để chi cho các hoạt động từ thiện, nhân đạo và an sinh xã hội theo nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ_ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
8	07/2025/NQ_HĐQT	13/06/2025	- Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty ("Chương trình ESOP") theo Nghị quyết số 01/2025/NQ_ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông; - Thông qua ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty, danh sách và số lượng cổ phiếu phân phối cho cán bộ nhân viên; - Thông qua toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP sẽ không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu trong đợt chốt danh sách cổ đông theo phương án đã được thông qua.	100%
9	08/2025/NQ_HĐQT	16/06/2025	Thông qua Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Ông Nguyễn Văn Dũng từ ngày 16/6/2025 và bổ nhiệm Ông Nguyễn Thành Ân giữ chức danh Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ kể từ ngày 16/6/2025	100%
10	09/2025/NQ_HĐQT	30/06/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ_ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025	100%
11	10/2025/NQ_HĐQT	02/07/2025	Thông qua chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty	100%
12	11/2025/NQ_HĐQT	29/07/2025	- Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông hiện hữu; thông qua hủy bỏ toàn bộ cổ phiếu lẻ phát sinh từ đợt phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ_ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025; - Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/2025/NQ_ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025; - Thông qua toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP được đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM; - Thông qua việc đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP; - Thông qua việc cập nhật địa chỉ trụ sở chính của Công ty trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (do thay đổi địa giới hành chính) và thay đổi mẫu dấu của Công ty.	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	12/2025/NQ_HĐQT	30/07/2025	Thông qua việc góp thêm vốn để tăng vốn điều lệ Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Phúc Thông (công ty con do Công ty sở hữu 99% vốn điều lệ) từ 20 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng.	100%
14	13/2025/NQ_HĐQT	05/12/2025	Thông qua kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2026.	100%

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (“BKS”)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Phương Nam	Trưởng BKS	22/4/2022		Cử nhân Kế toán
2	Bà Vương Hoàng Thảo Linh	Thành viên BKS	22/4/2022		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
3	Bà Lê Thị Thùy Trang	Thành viên BKS	23/4/2024		Cử nhân Luật - Quản trị kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Phương Nam	2/2	100%	100%	
2	Bà Vương Hoàng Thảo Linh	2/2	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Thùy Trang	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BTGD và cổ đông

Trong năm 2025, BKS đã thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát đối với HĐQT, BTGD và cổ đông theo chức năng, nhiệm vụ của BKS, phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty trong công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc triển khai các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông hiện hữu; phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán (báo cáo năm 2024 và báo cáo 6 tháng đầu năm 2025) và các Báo cáo tài chính tự lập (báo cáo Quý I, II, III năm 2025) nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của các số liệu, cùng với sự phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam. Qua đó, BKS cũng nhận định được kết quả kinh doanh đã thực hiện của Công ty so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Kiểm tra việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính đầy đủ, minh bạch;
- Hoạt động giám sát của BKS còn được thể hiện thông qua việc tham dự các cuộc họp của HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động của HĐQT, Ban TGD tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

Qua công tác giám sát, BKS đánh giá HĐQT và BTGD đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác

Trong quá trình hoạt động, BKS đã nhận được sự phối hợp tích cực từ HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác. BKS được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu cần thiết để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác trên nguyên tắc minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật. BKS luôn duy trì tính độc lập, khách quan trong quá trình thực thi nhiệm vụ nhằm tối ưu việc kiểm soát rủi ro, đồng thời nâng cao hiệu quả giám sát để bảo vệ quyền lợi của cổ đông và Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS

Ban kiểm soát thường xuyên theo dõi, cập nhật quy định của pháp luật liên quan để nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ. Việc này nhằm đảm bảo BKS thực hiện đầy đủ, đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Vương Văn Minh		Cử nhân Kế toán – Kiểm toán	08/02/2021	
2	Ông Lê Hoàng Khởi		Kỹ sư Xây dựng	08/02/2021	
3	Bà Nguyễn Thùy Dương		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	28/11/2022	

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Thu Thủy		Thạc sĩ Tài chính	01/09/2020	15/05/2025
Bà Đặng Thị Thùy Trang		Cử nhân Kế toán	15/05/2025	

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Một số nhân sự thuộc HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH/ĐKKD	Ngày cấp NSH/ĐKKD	Nơi cấp NSH/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Bình Trung	Công ty con					21/01/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 20,0 tỷ đồng	
							16/04/2025		KDH cho vay 52,5 tỷ đồng	
							22/05/2025		KDH cho vay 44,0 tỷ đồng	
							26/05/2025		KDH cho vay 45,0 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH cho vay 20,0 tỷ đồng	
							20/11/2025		KDH cho vay 58,0 tỷ đồng	
							11/07/2025		KDH thu hồi khoản vay 352,0 tỷ đồng	
							23/07/2025		KDH thu hồi khoản vay 209,0 tỷ đồng	
							11/07/2025		KDH thu lãi vay 45,3 tỷ đồng	
							23/07/2025		KDH thu lãi vay 48,3 tỷ đồng	
2	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Nguyên Phát	Công ty con					16/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 200,0 tỷ đồng	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH/ĐKKD	Ngày cấp NSH/ĐKKD	Nơi cấp NSH/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Ghi chú
							09/07/2025		KDH cho vay 120,0 tỷ đồng	
							31/07/2025		KDH thu hồi khoản vay 105,0 tỷ đồng	
							31/07/2025		KDH thu lãi vay 13,6 tỷ đồng	
3	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc	Công ty con					22/04/2025	QĐ số 03/2024/QĐ_KĐ của Tổng Giám đốc ngày 25/9/2024	KDH được phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2023 450,0 tỷ đồng	
							24/04/2025	QĐ số 01/2025/QĐ_KĐ của Tổng Giám đốc ngày 27/3/2025	KDH được phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2024 400,0 tỷ đồng	
							28/04/2025		KDH được phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2024 400,0 tỷ đồng	
							03/07/2025		KDH được phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2024 300,0 tỷ đồng	
							08/07/2025		KDH được phân phối lợi nhuận sau thuế lũy kế đến năm 2024 200,0 tỷ đồng	
							22/05/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 250,0 tỷ đồng	
							19/06/2025		KDH cho vay	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH/ĐKKD	Ngày cấp NSH/ĐKKD	Nơi cấp NSH/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Ghi chú
									451,0 tỷ đồng	
							21/07/2025		KDH cho vay 100,0 tỷ đồng	
							20/10/2025		KDH cho vay 150,0 tỷ đồng	
							03/11/2025		KDH cho vay 35,0 tỷ đồng	
							20/11/2025		KDH cho vay 97,0 tỷ đồng	
							21/11/2025		KDH cho vay 40,0 tỷ đồng	
							26/12/2025		KDH cho vay 80,0 tỷ đồng	
							09/07/2025		KDH thu hồi khoản vay 250,0 tỷ đồng	
							21/08/2025		KDH thu hồi khoản vay 491,0 tỷ đồng	
							09/07/2025		KDH thu lãi vay 3,9 tỷ đồng	
							21/08/2025		KDH thu lãi vay 7,1 tỷ đồng	
4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Phước Nguyên	Công ty con					25/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 70,0 tỷ đồng	
							17/07/2025		KDH cho vay 95,0 tỷ đồng	
							27/08/2025		KDH cho vay 90,0 tỷ đồng	
							20/05/2025		KDH thu hồi khoản vay 70,0 tỷ đồng	
							29/07/2025		KDH thu hồi khoản vay 55,0 tỷ đồng	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH/ĐKKD	Ngày cấp NSH/ĐKKD	Nơi cấp NSH/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Ghi chú
							19/09/2025		KDH thu hồi khoản vay 65,0 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH thu hồi khoản vay 17,0 tỷ đồng	
							20/05/2025		KDH thu lãi vay 0,6 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH thu lãi vay 7,8 tỷ đồng	
5	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Lộc Minh	Công ty con					16/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 61,0 tỷ đồng	
							25/04/2025		KDH cho vay 180,0 tỷ đồng	
							21/08/2025		KDH cho vay 135,0 tỷ đồng	
							13/06/2025		KDH thu hồi khoản vay 177,0 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH thu hồi khoản vay 135,0 tỷ đồng	
							13/06/2025		KDH thu lãi vay 1,2 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH thu lãi vay 1,4 tỷ đồng	
6	Công ty TNHH Kinh Doanh Bất động sản Phúc Thông	Công ty con					25/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 50,0 tỷ đồng	
							17/07/2025		KDH cho vay 75,0 tỷ đồng	
							20/05/2025		KDH thu hồi khoản vay 50,0 tỷ đồng	
							29/07/2025		KDH thu hồi khoản vay 75,0 tỷ đồng	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH/ĐKKD	Ngày cấp NSH/ĐKKD	Nơi cấp NSH/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT/... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Ghi chú
							20/05/2025		KDH thu lãi vay 0,4 tỷ đồng	
							29/07/2025		KDH thu lãi vay 0,2 tỷ đồng	
7	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Gia Phước	Công ty con					16/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 90,0 tỷ đồng	
							09/07/2025		KDH cho vay 180,0 tỷ đồng	
							30/07/2025		KDH thu hồi khoản vay 156,0 tỷ đồng	
							11/08/2025		KDH thu hồi khoản vay 24,0 tỷ đồng	
							11/08/2025		KDH thu lãi vay 1,3 tỷ đồng	
8	Công ty TNHH Tư vấn Quốc Tế	Công ty con					25/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 80,0 tỷ đồng	
							27/08/2025		KDH cho vay 130,0 tỷ đồng	
							20/05/2025		KDH thu hồi khoản vay 80,0 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH thu hồi khoản vay 130,0 tỷ đồng	
							20/05/2025		KDH thu lãi vay 0,7 tỷ đồng	
9	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Sapphire	Công ty con					22/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 100,0 tỷ đồng	
							21/08/2025		KDH cho vay 140,0 tỷ đồng	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH/ĐKKD	Ngày cấp NSH/ĐKKD	Nơi cấp NSH/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Ghi chú
							20/05/2025		KDH thu hồi khoản vay 100,0 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH thu hồi khoản vay 140,0 tỷ đồng	
							20/05/2025		KDH thu lãi vay 0,9 tỷ đồng	
							19/09/2025		KDH thu lãi vay 1,4 tỷ đồng	
10	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Địa ốc Trí Kiệt	Công ty con					20/05/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 130,0 tỷ đồng	
							13/06/2025		KDH thu hồi khoản vay 130,0 tỷ đồng	
							13/06/2025		KDH thu lãi vay 1,0 tỷ đồng	
11	Công ty TNHH Một Thành viên Hào Khang	Công ty con					16/04/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 67,0 tỷ đồng	
							23/04/2025		KDH cho vay 153,0 tỷ đồng	
12	Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Minh Phát	Công ty con					17/07/2025	NQ số 34/2024/NQ_HĐQT của HĐQT ngày 27/12/2024	KDH cho vay 80,0 tỷ đồng	
							08/08/2025		KDH thu hồi khoản vay 80,0 tỷ đồng	
							08/08/2025		KDH thu lãi vay 0,5 tỷ đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Vietnam Ventures Ltd	Tổ chức có liên quan	7.429.717	0,73%	87.120	0,008%	Cơ cấu danh mục đầu tư, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2	Vietnam Enterprise Limited	Tổ chức có liên quan	61.530.779	6,09%	67.683.856	6,03%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3	Vietnam Investment Property Limited	Tổ chức có liên quan	8.629.692	0,85%	9.492.661	0,85%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Vietnam Investment Limited	Tổ chức có liên quan	12.131.055	1,20%	4.049.729	0,36%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cơ cấu danh mục đầu tư
5	Quỹ đầu tư Cổ phiếu Tiếp cận thị trường VinaCapital	Tổ chức có liên quan	1.507.614	0,15%	939.225	0,08%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cơ cấu danh mục đầu tư
6	Quỹ đầu tư Cổ phiếu Hưng Thịnh VinaCapital	Tổ chức có liên quan	560.373	0,06%	1.157.110	0,10%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cơ cấu danh mục đầu tư
7	Công ty TNHH Bảo hiểm Hanwha Life Việt Nam	Tổ chức có liên quan	34.872	0,0034%	0	0%	Cơ cấu danh mục đầu tư
8	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	Tổ chức có liên quan	15.425	0,0015%	0	0%	Cơ cấu danh mục đầu tư
9	Quỹ ETF VINACAPITAL VN100	Tổ chức có liên quan	151.657	0,01%	168.042	0,015%	Cơ cấu danh mục đầu tư, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam	Tổ chức có liên quan	331.170	0,03%	391.287	0,03%	Cơ cấu danh mục đầu tư, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Kinh tế Hiện đại VinaCapital	Tổ chức có liên quan	0	0%	1.606.200	0,14%	Cơ cấu danh mục đầu tư, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
12	Mai Trần Thanh Trang	Chủ tịch HĐQT	27.456.862	2,72%	31.402.548	2,80%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP
13	Mai Trần Thùy Trang	Em Chủ tịch HĐQT	11.000	0,0011%	22.000	0,002%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP và bán cổ phiếu trên sàn
14	Mai Trần Thu Trang	Em Chủ tịch HĐQT	0	0%	4.400	0,0004%	Mua cổ phiếu trên sàn

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
15	Lý Điền Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	16.113.781	1,59%	1.125.159	0,10%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP, cho/tặng cổ phiếu cho mẹ ruột
16	Đoàn Thị Nguyên	Mẹ Phó Chủ tịch HĐQT	117.621	0,012%	17.829.383	1,59%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, được cho/tặng cổ phiếu từ con trai
17	Lý Văn Hùng	Em Phó Chủ tịch HĐQT	117.621	0,012%	129.383	0,012%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
18	Lý Tuấn Kiệt	Con Phó Chủ tịch HĐQT	453.305	0,045%	623.635	0,056%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP
19	Lý Tuấn Khang	Con Phó Chủ tịch HĐQT	53.240	0,005%	58.564	0,005%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
20	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên độc lập HĐQT	2.667.989	0,26%	2.934.787	0,26%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
21	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Chị TV độc lập HĐQT	4.611	0,0005 %	5.072	0,0005 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
22	Vương Văn Minh	TV HĐQT kiêm TGD	7.760.239	0,77%	9.536.262	0,85%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP
23	Vương Thị Ngọc Anh	Chị TV HĐQT, TGD	15.900	0,0016 %	20.490	0,0018 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP và bán cổ phiếu trên sàn
24	Lê Hoàng Khởi	Phó TGD	3.535.039	0,35%	4.638.542	0,41%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP
25	Nguyễn Thùy Dương	Phó TGD	899.299	0,089%	1.739.228	0,15%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP
26	Cao Tuấn Dũng	Chồng Phó TGD	3.460	0,0003 %	3.806	0,0003 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
27	Đặng Thị Thùy Trang	Kế toán trưởng	73.969 (***)	0,0073 %	701.365	0,062%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
							theo Chương trình ESOP
28	Huỳnh Chí Tâm	Người phụ trách QTCT, Thư ký HĐQT, Người được UQ CBIT	222.000	0,022%	269.600	0,024%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP và bán cổ phiếu trên sàn
29	Ngô Thị Thanh Tâm	Giám đốc tài chính	666.051	0,066%	870.556	0,078%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP và bán cổ phiếu trên sàn
30	Trương Thị Sương	Trưởng BP Kiểm toán nội bộ	0	0%	11.000	0,001%	Mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP
31	Nguyễn Thành Ân	Thành viên BP Kiểm toán nội bộ	32.000 (****)	0,0032 %	27.000	0,0024 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP và bán cổ phiếu trên sàn
32	Đặng Thế Lương	Thành viên BP Kiểm toán nội bộ	18.520	0,0018 %	17.462	0,0016 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu, mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP và bán cổ phiếu trên sàn
33	Nguyễn Phương Nam	Trưởng BKS	7.685	0,0008 %	8.453	0,0008 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
34	Vương Hoàng Thảo Linh	Thành viên BKS	5.876	0,0006 %	6.463	0,0006 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu
35	Lê Thị Thùy Trang	Thành viên BKS	10.000	0,0010 %	2.000	0,0002 %	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và bán cổ phiếu trên sàn
36	Công ty Cổ phần Đầu tư Tiên Lộc	Tổ chức có liên quan	114.607.795	11,33%	126.068.574	11,23%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu

Ghi chú:

(*) Tính trên vốn điều lệ: 10.111.425.650.000 đồng

(**) Tính trên vốn điều lệ: 11.222.148.990.000 đồng

(***) Bà Đặng Thị Thùy Trang được bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 15/05/2025, số lượng cổ phiếu chốt tại thời điểm 15/05/2025

(****) Ông Nguyễn Thành Ân được bổ nhiệm Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ từ ngày 16/06/2025, số lượng cổ phiếu chốt tại thời điểm 16/06/2025

- Quỹ Vietnam Ventures Ltd, Vietnam Enterprise Limited, Vietnam Investment Property Limited, Vietnam Investment Limited, Quỹ đầu tư Cổ phiếu Tiếp cận thị trường VinaCapital, Quỹ đầu tư Cổ

phiếu Hưng Thịnh VinaCapital, Quỹ ETF VINACAPITAL VN100 và Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Kinh tế Hiện đại VinaCapital thuộc sự quản lý của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (VinaCapital);

- Các quỹ đầu tư của Công ty TNHH Bảo hiểm Hanwha Life Việt Nam, Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Generali Việt Nam hiện đang được quản lý bởi VinaCapital;
- VinaCapital có hai nhân sự chủ chốt là Nguyễn Thị Diệu Phương – Thành viên HĐQT và Vương Hoàng Thảo Linh – Thành viên BKS của Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền.

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VTLT.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN



MAI TRẦN THANH TRANG



PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 số 01/2026/BCQT_KĐ, ngày 30/01/2026)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					22/04/2022			Người nội bộ (NNB)
1.1	Mai Văn Sáu										Người có liên quan (NCLQ) của NNB (Bố đẻ)
1.2	Trần Thị Thanh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
1.3	Lê Minh Khoa										NCLQ của NNB (Chồng)
1.4	Lê Mai Minh Phúc										NCLQ của NNB (Con đẻ)
1.5	Lê Tâm										NCLQ của NNB (Bố chồng)
1.6	Lâm Kim Hoàng										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
1.7	Mai Trần Thanh Thảo										NCLQ của NNB (Chị ruột)
1.8	Lê Minh Dũng										NCLQ của NNB (Anh rể)
1.9	Mai Trần Thanh Vân										NCLQ của NNB (Em ruột)
1.10	Mai Trần Thu Trang										NCLQ của NNB (Em ruột)
1.11	Mai Trần Thùy Trang										NCLQ của NNB (Em ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.12	Huỳnh Quốc Trí										NCLQ của NNB (Em rể)
2	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					22/04/2022			NNB
2.1	Đoàn Thị Nguyên										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
2.2	Lê Thị Kim Ngân										NCLQ của NNB (Vợ)
2.3	Lý Thị Kim Hồng										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.4	Lý Văn Hùng										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.5	Lý Kim Nga										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.6	Nguyễn Văn Vũ										NCLQ của NNB (Em rể)
2.7	Lý Thị Kim Thanh										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.8	Lý Thị Kim Hương										NCLQ của NNB (Em ruột)
2.9	Lý Tuấn Kiệt										NCLQ của NNB (Con đẻ)
2.10	Lý Tuấn Khang										NCLQ của NNB (Con đẻ)
2.11	Lý Thiên Ân										NCLQ của NNB (Con đẻ)
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					22/04/2022			NNB
3.1	Nguyễn Sỹ Văn										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
3.2	Trương Thị Kim Xuyên										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.3	Đỗ Anh Dương										NCLQ của NNB (Chồng)
3.4	Đỗ Duy Kinh										NCLQ của NNB (Bố chồng)
3.5	Trần Thị Doan										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
3.6	Đỗ Bảo Uyên										NCLQ của NNB (Con đẻ)
3.7	Đỗ Bảo Hân										NCLQ của NNB (Con đẻ)
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên độc lập HĐQT					22/04/2022			NBB
4.1	Nguyễn Quốc Dũng										NCLQ của NNB (Chồng)
4.2	Nguyễn Tuyết Nga										NCLQ của NNB (Mẹ Chồng)
4.3	Nguyễn Thị Vân Trang										NCLQ của NNB (Con đẻ)
4.4	Nguyễn Quốc Nam										NCLQ của NNB (Con đẻ)
4.5	Nguyễn Ngọc Ru										NCLQ của NNB (Anh ruột)
4.6	Đinh Thị Tom										NCLQ của NNB (Chị dâu)
4.7	Nguyễn Thị Kim Dung										NCLQ của NNB (Chị ruột)
4.8	Nguyễn Thị Bạch Yến										NCLQ của NNB (Chị ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.9	Nguyễn Thị Bạch Tuyết										NCLQ của NNB (Chị ruột)
4.10	Nguyễn Lê Khanh										NCLQ của NNB (Anh rể)
4.11	Nguyễn Thị Cẩm Nhung										NCLQ của NNB (Em ruột)
4.12	Nguyễn Hồng Hải										NCLQ của NNB (Em rể)
4.13	Nguyễn Thị Thu Hồng										NCLQ của NNB (Em ruột)
4.14	Chung Kiêm Tông										NCLQ của NNB (Em rể)
4.15	Hoàng Mỹ Linh										NCLQ của NNB (Con dâu)
4.16	Chen Ziyang										NCLQ của NNB (Con rể)
5	Vương Văn Minh		Thành viên HĐQT kiêm TGD					22/04/2022 03/03/2021			NNB
5.1	Huỳnh Triệu Thùy Trang										NCLQ của NNB (Vợ)
5.2	Vương Huỳnh Minh Trang										NCLQ của NNB (Con đẻ)
5.3	Nguyễn Thị Gấm										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
5.4	Huỳnh Ngọc Trường										NCLQ của NNB (Bố vợ)
5.5	Triệu Kim Xuyên										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
5.6	Vương Thị Xuân										NCLQ của NNB (Chị ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.7	Vương Thị Lan										NCLQ của NNB (Chị ruột)
5.8	Nguyễn Ngọc Chiến										NCLQ của NNB (Anh rể)
5.9	Vương Thị Bông										NCLQ của NNB (Chị ruột)
5.10	Vương Thị Ngọc Anh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
5.11	Vương Thị Ngọc Mỹ										NCLQ của NNB (Em ruột)
5.12	Lê Đình Sơn										NCLQ của NNB (Em rể)
6	Nguyễn Phương Nam		Trưởng BKS					22/04/2022			NNB
6.1	Nguyễn Văn Nghĩa										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
6.2	Bùi Thị Mỹ Phượng										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
6.3	Lê Thanh Hải										NCLQ của NNB (Vợ)
6.4	Nguyễn Phương Chi										NCLQ của NNB (Con đẻ)
6.5	Nguyễn Phương Vy										NCLQ của NNB (Con đẻ)
6.6	Lê Văn Khanh										NCLQ của NNB (Bố vợ)
6.7	Trần Thị Hường										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
7	Vương Hoàng Thảo Linh		Kiểm soát viên					22/04/2022			NNB
7.1	Vương Văn Liệu										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
7.2	Đỗ Thị Hoàng Khai										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.3	Nguyễn Minh Tùng										NCLQ của NNB (Chồng)
7.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương										NCLQ của NNB (Con đẻ)
7.5	Nguyễn Minh Quân										NCLQ của NNB (Con đẻ)
7.6	Vương Hoàng Lâm										NCLQ của NNB (Anh ruột)
7.7	Vương Hoàng Thùy Linh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
7.8	Nguyễn Minh Tân										NCLQ của NNB (Anh rể)
7.9	Vương Hoàng Tường Linh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
7.10	Lê Văn Ân										NCLQ của NNB (Anh rể)
8	Lê Thị Thùy Trang		Kiểm soát viên					23/04/2024			NNB
8.1	Lê Thắng Lợi										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
8.2	Nguyễn Thị Xuân										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
8.3	Lê Thị Thanh Hương										NCLQ của NNB (Chị ruột)
8.4	Lê Thị Thanh Trà										NCLQ của NNB (Chị ruột)
8.5	Lê Duy Bình										NCLQ của NNB (Anh ruột)
8.6	Nguyễn Trung Hậu										NCLQ của NNB (Chồng)
8.7	Nguyễn Linh An										NCLQ của NNB (Con đẻ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.8	Nguyễn Văn Nhựt										NCLQ của NNB (Bố chồng)
8.9	Phạm Thị Thủy										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
9	Trương Thị Sương		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ					25/10/2024			NNB
9.1	Trương Xí										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
9.2	Trần Thị Ba										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
9.3	Trương Quốc Việt										NCLQ của NNB (Anh ruột)
9.4	Trương Thị Hậu Trinh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
9.5	Nguyễn Thị Ngọc Trâm										NCLQ của NNB (Chị dâu)
9.6	Lê Thanh Mẫn										NCLQ của NNB (Anh rể)
10	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ					29/12/2020	16/06/2025	Từ nhiệm Thành viên BP Kiểm toán nội bộ từ ngày 16/06/2025	NNB
10.1	Lê Thị Phượng										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
10.2	Trịnh Minh Thường										NCLQ của NNB (Bố vợ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10.3	Ngô Thị Mỹ Loan										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
10.4	Trịnh Ngọc An Nhiên										NCLQ của NNB (Vợ)
10.5	Nguyễn Thị Lý										NCLQ của NNB (Chị ruột)
10.6	Trương Giang Bửu										NCLQ của NNB (Anh rể)
10.7	Nguyễn Văn Oanh										NCLQ của NNB (Em ruột)
10.8	Nguyễn Thị Bích Ly										NCLQ của NNB (Em dâu)
10.9	Nguyễn Thị Thanh Tâm										NCLQ của NNB (Em ruột)
10.10	Trần Giang Nam										NCLQ của NNB (Em rể)
11	Nguyễn Thành Ân		Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ					16/06/2025		Bổ nhiệm Thành viên BP Kiểm toán nội bộ từ ngày 16/06/2025	NNB
11.1	Nguyễn Thị Thu Hiền										NCLQ của NNB (Vợ)
11.2	Nguyễn Diệp Vy An										NCLQ của NNB (Con đẻ)
11.3	Nguyễn Văn Phúc										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
11.4	Nguyễn Thị Hai										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
11.5	Nguyễn Thị Kim Ngân										NCLQ của NNB (Em ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11.6	Nguyễn Ngọc Hân										NCLQ của NNB (Em ruột)
11.7	Vũ Đức Quý										NCLQ của NNB (Em rể)
11.8	Phan Thị Tâm										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
12	Đặng Thế Lương		Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ					29/12/2020			NNB
12.1	Trần Tấn Hòa										NCLQ của NNB (Bố vợ)
12.2	Nguyễn Thị Xem										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
12.3	Trần Thị Ánh Diễm										NCLQ của NNB (Vợ)
12.4	Đặng Thuỳ Thanh										NCLQ của NNB (Em ruột)
12.5	Komatsu Katsuaki										NCLQ của NNB (Em rể)
12.6	Đặng Phương Mai										NCLQ của NNB (Con đẻ)
13	Lê Hoàng Khởi		Phó TGD					08/02/2021			NNB
13.1	Lê Văn Dũng										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
13.2	Lữ Thị Minh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
13.3	Lê Thị Phương Linh										NCLQ của NNB (Chị ruột)
13.4	Lê Hoàng Phong										NCLQ của NNB (Anh ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13.5	Trịnh Ngọc Loan Anh										NCLQ của NNB (Chị dâu)
13.6	Lê Hoàng Vĩnh										NCLQ của NNB (Anh ruột)
13.7	Trương Thị Thanh Thúy										NCLQ của NNB (Chị dâu)
13.8	La Mỹ Tú										NCLQ của NNB (Vợ)
13.9	Lâm Thị Mỹ Lệ										NCLQ của NNB (Mẹ vợ)
13.10	Lê Hoàng Thiên Di										NCLQ của NNB (Con đẻ)
14	Nguyễn Thùy Dương		Phó TGĐ					28/11/2022			NNB
14.1	Nguyễn Đức Chính										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
14.2	Ngô Thúy Hạnh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
14.3	Cao Tuấn Tú										NCLQ của NNB (Bố chồng)
14.4	Nguyễn Thị Chinh										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
14.5	Cao Tuấn Dũng										NCLQ của NNB (Chồng)
14.6	Cao Tuấn Phong										NCLQ của NNB (Con đẻ)
14.7	Nguyễn Thanh Huyền										NCLQ của NNB (Em ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
15	Phạm Thị Thu Thủy		Kế toán trưởng					01/09/2020	15/05/2025	Từ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 15/05/2025	NNB
15.1	Phạm Đình Đạt										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
15.2	Trương Thị Sơn										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
15.3	Trần Trung Dũng										NCLQ của NNB (Chồng)
15.4	Trần Gia Đồng										NCLQ của NNB (Con đẻ)
15.5	Trần Ngọc Diễm Quỳnh										NCLQ của NNB (Con đẻ)
15.6	Phạm Kim Thoa										NCLQ của NNB (Chị ruột)
15.7	Dương Quốc Tiến										NCLQ của NNB (Anh rể)
15.8	Khuong Thị Hồng										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
16	Đặng Thị Thùy Trang		Kế toán trưởng					15/05/2025		Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 15/05/2025	NNB
16.1	Đặng Văn Hạnh										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
16.2	Lê Thị Ngọc Thanh										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
16.3	Đặng Thị Hoàng Châu										NCLQ của NNB (Chị ruột)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
16.4	Phạm Quốc Dũng										NCLQ của NNB (Anh rể)
16.5	Đặng Thị Diễm Thúy										NCLQ của NNB (Chị ruột)
16.6	Đặng Kim Hoàng										NCLQ của NNB (Em ruột)
16.7	Đặng Thị Hồng Cẩm										NCLQ của NNB (Em ruột)
16.8	Huỳnh Văn Huân										NCLQ của NNB (Bố chồng)
16.9	Ngô Thị Kim Phương										NCLQ của NNB (Mẹ chồng)
16.10	Huỳnh Văn Huy										NCLQ của NNB (Chồng)
16.11	Huỳnh Đặng An Nhiên										NCLQ của NNB (Con đẻ)
17	Huỳnh Chí Tâm		Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền Công bố thông tin					01/01/2021			NNB
17.1	Huỳnh Văn Đoàn										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
17.2	Nguyễn Thị Nga										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
17.3	Nguyễn Kim Ngọc										NCLQ của NNB (Vợ)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
17.4	Huỳnh Gia Nguyễn										NCLQ của NNB (Con đẻ)
17.5	Huỳnh Thị Duyên										NCLQ của NNB (Chị ruột)
17.6	Võ Văn Trường										NCLQ của NNB (Anh rể)
17.7	Huỳnh Thị Ngân										NCLQ của NNB (Chị ruột)
17.8	Lâm Thành Danh										NCLQ của NNB (Anh rể)
17.9	Huỳnh Thanh Tuấn										NCLQ của NNB (Anh ruột)
17.10	Trần Lê Thị Như Quỳnh										NCLQ của NNB (Chị Dâu)
17.11	Huỳnh Thị Cẩm Tú										NCLQ của NNB (Chị ruột)
17.12	Huỳnh Văn Oanh										NCLQ của NNB (Anh rể)
17.13	Huỳnh Thị Tường										NCLQ của NNB (Em ruột)
18	Ngô Thị Thanh Tâm		Giám đốc tài chính					15/09/2023			NNB
18.1	Ngô Quang Bích										NCLQ của NNB (Bố đẻ)
18.2	Trương Thị Mỹ Lý										NCLQ của NNB (Mẹ đẻ)
18.3	Ngô Quang Trung										NCLQ của NNB (Anh ruột)
18.4	Ngô Quang Thành										NCLQ của NNB (Anh ruột)
18.5	Ngô Thị Thanh Thanh										NCLQ của NNB (Em ruột)
18.6	Trần Thị Thu										NCLQ của NNB (Chị dâu)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
18.7	Nguyễn Thị Nhựt										NCLQ của NNB (Chị dâu)
19	Công ty TNHH Đầu tư Thành Phúc							18/11/2013			Công ty con
20	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Trí Minh							06/10/2011			Công ty con
21	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Địa ốc Gia Phước							25/12/2008			Công ty con
22	Công ty TNHH Tư vấn Quốc Tế							02/12/2014			Công ty con
23	Công ty TNHH Một Thành viên Hào Khang							03/11/2014			Công ty con
24	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Sapphire							12/12/2014			Công ty con
25	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Song Lập							01/11/2014			Công ty con
26	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Địa ốc Trí Kiệt							23/03/2013			Công ty con
27	Công ty TNHH Đô thị Mê Ga							26/02/2008			Công ty con
28	Công ty Cổ phần Vi La							30/09/2013	03/02/2025	Giải thể	Công ty con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/ C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
29	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng và Kinh doanh Nhà Thập Mươi							02/04/2015			Công ty con
30	Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Không Gian Xanh							10/12/2010			Công ty con
31	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Bình Trung							31/07/2015			Công ty con
32	Công ty TNHH Một Thành viên Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc							23/09/2015			Công ty con
33	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển BCCI							23/09/2015			Công ty con
34	Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Minh Phát							03/04/2018			Công ty con
35	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Kim Phát							23/12/2015			Công ty con
36	Công ty Cổ phần Bất động sản Thủy Sinh							24/12/2018			Công ty con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/ CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/C C/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
37	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Nguyên Phát							31/08/2020			Công ty con
38	Công ty cổ phần Đầu tư Bất động sản Phước Nguyên							15/03/2022			Công ty con
39	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Nhà Đoàn Nguyên							15/03/2022			Công ty con
40	Công ty TNHH Bất động sản Bình Trung Mới							05/04/2023			Công ty con
41	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Lộc Minh							20/12/2023			Công ty con
42	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Phúc Thông							04/07/2024			Công ty con
43	Công ty Cổ phần Đầu tư Tiên Lộc							01/01/2021			Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của KDH



PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025 số 01/2026/BCQT_KĐ, ngày 30/01/2026)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					31.402.548	2,80%	
1.1	Mai Văn Sáu							0	0%	
1.2	Trần Thị Thanh							0	0%	
1.3	Lê Minh Khoa							0	0%	
1.4	Lê Mai Minh Phúc							0	0%	
1.5	Lê Tâm							0	0%	
1.6	Lâm Kim Hoàng							0	0%	
1.7	Mai Trần Thanh Thảo							0	0%	
1.8	Lê Minh Dũng							0	0%	
1.9	Mai Trần Thanh Vân							0	0%	
1.10	Mai Trần Thu Trang							4.400	0,0004%	
1.11	Mai Trần Thùy Trang							22.000	0,002%	
1.12	Huỳnh Quốc Trí							0	0%	
2	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					1.125.159	0,10%	
2.1	Đoàn Thị Nguyên							17.829.383	1,59%	
2.2	Lê Thị Kim Ngân							0	0%	
2.3	Lý Thị Kim Hồng							0	0%	
2.4	Lý Văn Hùng							129.383	0,012%	
2.5	Lý Kim Nga							0	0%	
2.6	Nguyễn Văn Vũ							0	0%	
2.7	Lý Thị Kim Thanh							0	0%	
2.8	Lý Thị Kim Hương							0	0%	
2.9	Lý Tuấn Kiệt							623.635	0,056%	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.10	Lý Tuấn Khang							58.564	0,005%	
2.11	Lý Thiên Ân							0	0%	
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					0	0%	
3.1	Nguyễn Sỹ Văn							0	0%	
3.2	Trương Thị Kim Xuyên							0	0%	
3.3	Đỗ Anh Dương							0	0%	
3.4	Đỗ Duy Kinh							0	0%	
3.5	Trần Thị Doan							0	0%	
3.6	Đỗ Bảo Uyên							0	0%	
3.7	Đỗ Bảo Hân							0	0%	
3.8	CTCP IN Holdings							0	0%	Nguyễn Thị Diệu Phương là Thành viên HĐQT
3.9	CTCP Gổ An Cường							0	0%	Nguyễn Thị Diệu Phương là Thành viên HĐQT
3.10	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital							0	0%	Nguyễn Thị Diệu Phương là Phó giám đốc điều hành
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên độc lập HĐQT					2.934.787	0,26%	
4.1	Nguyễn Quốc Dũng							0	0%	
4.2	Nguyễn Tuyết Nga							0	0%	
4.3	Nguyễn Thị Vân Trang							0	0%	
4.4	Nguyễn Quốc Nam							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.5	Nguyễn Ngọc Ru							0	0%	
4.6	Đinh Thị Tom							0	0%	
4.7	Nguyễn Thị Kim Dung							0	0%	
4.8	Nguyễn Thị Bạch Yến							0	0%	
4.9	Nguyễn Thị Bạch Tuyết							5.072	0,0005%	
4.10	Nguyễn Lê Khanh							0	0%	
4.11	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							0	0%	
4.12	Nguyễn Hồng Hải							0	0%	
4.13	Nguyễn Thị Thu Hồng							0	0%	
4.14	Chung Kiên Tông							0	0%	
4.15	Hoàng Mỹ Linh							0	0%	
4.16	Chen Ziyang							0	0%	
5	Vương Văn Minh		Thành viên HĐQT kiêm TGĐ					9.536.262	0,85%	
5.1	Huỳnh Triệu Thùy Trang							0	0%	
5.2	Vương Huỳnh Minh Trang							0	0%	
5.3	Nguyễn Thị Gấm							0	0%	
5.4	Huỳnh Ngọc Trường							0	0%	
5.5	Triệu Kim Xuyên							0	0%	
5.6	Vương Thị Xuân							0	0%	
5.7	Vương Thị Lan							0	0%	
5.8	Nguyễn Ngọc Chiến							0	0%	
5.9	Vương Thị Bông							0	0%	
5.10	Vương Thị Ngọc Anh							20.490	0,0018%	
5.11	Vương Thị Ngọc Mỹ							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.12	Lê Đình Sơn							0	0%	
6	Nguyễn Phương Nam		Trưởng BKS					8.453	0,0008%	
6.1	Nguyễn Văn Nghĩa							0	0%	
6.2	Bùi Thị Mỹ Phượng							0	0%	
6.3	Lê Thanh Hải							0	0%	
6.4	Nguyễn Phương Chi							0	0%	
6.5	Nguyễn Phương Vy							0	0%	
6.6	Lê Văn Khanh							0	0%	
6.7	Trần Thị Hường							0	0%	
7	Vương Hoàng Thảo Linh		Kiểm soát viên					6.463	0,0006%	
7.1	Vương Văn Liệu							0	0%	
7.2	Đỗ Thị Hoàng Khai							0	0%	
7.3	Nguyễn Minh Tùng							0	0%	
7.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương							0	0%	
7.5	Nguyễn Minh Quân							0	0%	
7.6	Vương Hoàng Lâm							0	0%	
7.7	Vương Hoàng Thùy Linh							0	0%	
7.8	Nguyễn Minh Tân							0	0%	
7.9	Vương Hoàng Tường Linh							0	0%	
7.10	Lê Văn Ân							0	0%	
7.11	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital							0	0%	Vương Hoàng Thảo Linh là Giám đốc Đầu tư

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.12	Công ty Cổ phần Thiết bị xây dựng Vi Na							0	0%	Vương Hoàng Thảo Linh là Thành viên HĐQT
8	Lê Thị Thùy Trang		Kiểm soát viên					2.000	0,0002%	
8.1	Lê Thắng Lợi							0	0%	
8.2	Nguyễn Thị Xuân							0	0%	
8.3	Lê Thị Thanh Hương							0	0%	
8.4	Lê Thị Thanh Trà							0	0%	
8.5	Lê Duy Bình							0	0%	
8.6	Nguyễn Trung Hậu							0	0%	
8.7	Nguyễn Linh An							0	0%	
8.8	Nguyễn Văn Nhựt							0	0%	
8.9	Phạm Thị Thủy							0	0%	
9	Trương Thị Sương		Trưởng BP Kiểm toán nội bộ					11.000	0,001%	
9.1	Trương Xí							0	0%	
9.2	Trần Thị Ba							0	0%	
9.3	Trương Quốc Việt							0	0%	
9.4	Trương Thị Hậu Trinh							0	0%	
9.5	Nguyễn Thị Ngọc Trâm							0	0%	
9.6	Lê Thanh Mẫn							0	0%	
10	Nguyễn Văn Dũng		Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ					23.100	0,0023%	Từ nhiệm thành viên BP Kiểm toán nội bộ từ ngày 16/06/2025
10.1	Lê Thị Phụng							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.2	Trịnh Minh Thường							0	0%	
10.3	Ngô Thị Mỹ Loan							0	0%	
10.4	Trịnh Ngọc An Nhiên							0	0%	
10.5	Nguyễn Thị Lý							0	0%	
10.6	Trương Giang Bửu							0	0%	
10.7	Nguyễn Văn Oanh							0	0%	
10.8	Nguyễn Thị Bích Ly							0	0%	
10.9	Nguyễn Thị Thanh Tâm							0	0%	
10.10	Trần Giang Nam							0	0%	
11	Nguyễn Thành Ân		Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ					27.000	0,0024%	Bổ nhiệm thành viên BP Kiểm toán nội bộ từ ngày 16/06/2025
11.1	Nguyễn Thị Thu Hiền							0	0%	
11.2	Nguyễn Diệp Vy An							0	0%	
11.3	Nguyễn Văn Phúc							0	0%	
11.4	Nguyễn Thị Hai							0	0%	
11.5	Nguyễn Thị Kim Ngân							0	0%	
11.6	Nguyễn Ngọc Hân							0	0%	
11.7	Vũ Đức Quý							0	0%	
11.8	Phan Thị Tâm							0	0%	
12	Đặng Thế Lương		Thành viên Bộ phận Kiểm toán nội bộ					17.462	0,0016%	
12.1	Trần Tấn Hòa							0	0%	
12.2	Nguyễn Thị Xem							0	0%	
12.3	Trần Thị Ánh Diễm							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.4	Đặng Thuyền Thanh							0	0%	
12.5	Komatsu Katsuaki							0	0%	
12.6	Đặng Phương Mai							0	0%	
13	Lê Hoàng Khởi		Phó TGD					4.638.542	0,41%	
13.1	Lê Văn Dũng							0	0%	
13.2	Lữ Thị Minh							0	0%	
13.3	Lê Thị Phương Linh							0	0%	
13.4	Lê Hoàng Phong							0	0%	
13.5	Trịnh Ngọc Loan Anh							0	0%	
13.6	Lê Hoàng Vĩnh							0	0%	
13.7	Trương Thị Thanh Thúy							0	0%	
13.8	La Mỹ Tú							0	0%	
13.9	Lâm Thị Mỹ Lệ							0	0%	
13.10	Lê Hoàng Thiên Di							0	0%	
14	Nguyễn Thùy Dương		Phó TGD					1.739.228	0,15%	
14.1	Nguyễn Đức Chính							0	0%	
14.2	Ngô Thúy Hạnh							0	0%	
14.3	Cao Tuấn Tú							0	0%	
14.4	Nguyễn Thị Chinh							0	0%	
14.5	Cao Tuấn Dũng							3.806	0,0003%	
14.6	Cao Tuấn Phong							0	0%	
14.7	Nguyễn Thanh Huyền							0	0%	
14.8	Công ty TNHH Bất động sản Bình Trung Mới							0	0%	Nguyễn Thùy Dương là Chủ tịch HĐQT
14.9	Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Nhà Đoàn Nguyên							0	0%	Nguyễn Thùy Dương là Chủ tịch HĐQT

3-C
TƯ
NHÀ
LIÊN
CHÍNH

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Phạm Thị Thu Thủy		Kế toán trưởng					286.000	0,028%	Từ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 15/05/2025
15.1	Phạm Đình Đạt							0	0%	
15.2	Trương Thị Sơn							0	0%	
15.3	Trần Trung Dũng							0	0%	
15.4	Trần Gia Đồng							0	0%	
15.5	Trần Ngọc Diễm Quỳnh							0	0%	
15.6	Phạm Kim Thoa							0	0%	
15.7	Dương Quốc Tiến							0	0%	
15.8	Khuong Thị Hồng							0	0%	
16	Đặng Thị Thùy Trang		Kế toán trưởng					701.365	0,062%	Bổ nhiệm Kế toán trưởng từ ngày 15/05/2025
16.1	Đặng Văn Hạnh							0	0%	
16.2	Lê Thị Ngọc Thanh							0	0%	
16.3	Đặng Thị Hoàng Châu							0	0%	
16.4	Phạm Quốc Dũng							0	0%	
16.5	Đặng Thị Diễm Thúy							0	0%	
16.6	Đặng Kim Hoàng							0	0%	
16.7	Đặng Thị Hồng Cẩm							0	0%	
16.8	Huỳnh Văn Huân							0	0%	
16.9	Ngô Thị Kim Phương							0	0%	
16.10	Huỳnh Văn Huy							0	0%	
16.11	Huỳnh Đặng An Nhiên							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ CCCD/CC/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17	Huỳnh Chí Tâm		Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT, Người được ủy quyền Công bố thông tin					269.600	0,024%	
17.1	Huỳnh Văn Đoàn							0	0%	
17.2	Nguyễn Thị Nga							0	0%	
17.3	Nguyễn Kim Ngọc							0	0%	
17.4	Huỳnh Gia Nguyễn							0	0%	
17.5	Huỳnh Thị Duyên							0	0%	
17.6	Võ Văn Trường							0	0%	
17.7	Huỳnh Thị Ngân							0	0%	
17.8	Lâm Thành Danh							0	0%	
17.9	Huỳnh Thanh Tuấn							0	0%	
17.10	Trần Lê Thị Như Quỳnh							0	0%	
17.11	Huỳnh Thị Cẩm Tú							0	0%	
17.12	Huỳnh Văn Oanh							0	0%	
17.13	Huỳnh Thị Tường							0	0%	
18	Ngô Thị Thanh Tâm		Giám đốc tài chính					870.556	0,078%	
18.1	Ngô Quang Bích							0	0%	
18.2	Trương Thị Mỹ Lý							0	0%	
18.3	Ngô Quang Trung							0	0%	
18.4	Ngô Quang Thành							0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Nơi cấp CMND/CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.5	Ngô Thị Thanh Thanh							0	0%	
18.6	Trần Thị Thu							0	0%	
18.7	Nguyễn Thị Nhựt							0	0%	